SAFETY JOGGER PROFESSIONAL

N#ng

SAFETYCLOG SB

Giày an toàn nh# v#i v#a v#n d# dàng

Giày SAFETYCLOG có khả năng chống trượt đặc biệt, bảo vệ nhẹ và thoải mái. Lý tưởng cho nhiều ngành công nghiệp và môi trường, những đôi giày này dễ dàng làm sạch và giữ cho bàn chân của bạn luôn khô ráo.

Những vật liệu cao cấp hơn	EVA mở rộng
lớp lót bên trong	SAU ĐÓ
giường để chân	đế xốp SJ
đế giữa	SAU ĐÓ
đế ngoài	EVA / Cao su
Đứng đầu	tổng hợp
Loại	SB / SRC, e
Phạm vi kích thước	EU 35-47 / UK 3.0-12.0 / US 3.0-13.0 JPN 21.5-31 / KOR 230-310
trọng lượng thép	0.360 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011

BLK

B#c mũi composite
Không chứa kim loại và nhẹ, không dẫn nhiệt hoặc dẫn điện

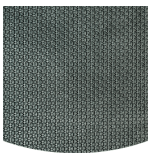

Đ# giày cao su
Đế ngoài cao su cung cấp các tính năng linh hoạt giúp chúng phù hợp với nhiều lĩnh vực ứng dụng: khả năng chống cắt tuyệt vời, khả năng chịu nhiệt và độ lạnh, tính linh hoạt cao ở nhiệt độ lạnh, khả năng chống dầu, nhiên liệu và nhiều loại hóa chất.

gi##ng có th# tháo r#i
Làm mới đế của bạn thường xuyên hoặc sử dụng đế chỉnh hình của riêng bạn để thoải mái hơn.

SRC
Đế chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Đế chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.

Công nghi#p n:
phục vụ ăn uống, Làm sạch, Thực phẩm & Đồ uống, thuộc về y học

Môi tr##ng:
môi trường khô, môi trường ẩm ướt

Cac h##ng dân ba#o tri:
Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

	S# miêu t#	Đ#n v# đo l##ng	K#t qu#	EN ISO 20345
Nh#ng v#t li#u cao c#p h#n	**EVA m# r#ng**			
	Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	N/A	? 0.8
	Top: hệ số hơi nước	mg/cm2	N/A	? 15
l#p lót bên trong	**SAU ĐÓ**			
	Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	N/A	? 2
	lót: hệ số hơi nước	mg/cm2	N/A	? 20
gi##ng đ# chân	**đ# x#p SJ**			
	Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
đ# ngoài	**EVA / Cao su**			
	Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	87	? 150
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.35	? 0.28
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.36	? 0.32
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.22	? 0.13
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.27	? 0.18
	Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	N/A	0.1 - 1000
	Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
	Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	25	? 20
Đ#ng đ#u	**t#ng h#p**			
	Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	16.0	? 14
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	17.5	? 14

kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.